

Thăng Bình, ngày 24 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v chi tiền thưởng định kỳ theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP
của Trường THPT Thái Phiên - Thăng Bình năm 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THÁI PHIÊN - THĂNG BÌNH

Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND Thành phố Đà Nẵng về việc chuyển đổi tên trường THPT Thái Phiên thành trường THPT Thái Phiên – Thăng Bình;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 62/2024/TT-BTC, ngày 20/8/2024 về hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ Quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang...;

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng Trường phổ thông ghi trong Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2839/QĐ-SGDĐT ngày 27/12/2025 của Sở GDĐT Quảng Nam về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1026/QĐ-SGDĐT ngày 06/10/2025 của Giám đốc Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" năm học 2024-2025; Quyết định số 1025/QĐ-SGDĐT ngày 06/10/2025 của Giám đốc Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc tặng danh hiệu "lao động tiên tiến" năm học 2024-2025 và kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường THPT Thái Phiên - Thăng Bình;

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-THPTTPTB ngày 24/11/2025 của Hiệu trưởng trường THPT Thái Phiên - Thăng Bình về việc ban hành Quy chế thực hiện chế độ tiền thưởng đối với cán bộ viên chức, người lao động năm 2025;



Theo đề nghị của hội đồng liên tịch trường THPT Thái Phiên - Thăng Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi tiền thưởng năm 2025 cho cán bộ viên chức và lao động của trường THPT Thái Phiên - Thăng Bình như sau:

Số cán bộ viên chức và lao động được thưởng: 68 người, với tổng số tiền thưởng là: 768.496.000 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm chín mươi sáu nghìn đồng), trong đó:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 13 người, mức tiền thưởng là: 12.302.497 đồng/ người/12 tháng, tương ứng với số tiền là: 159.932.465 đồng.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 55 người, mức tiền thưởng là: 11.482.331 đồng/ người/12 tháng, tương ứng với số tiền là: 608.563.535 đồng.

Nguồn tiền thưởng theo Nghị định 73/NĐ-CP cho danh sách kèm theo được sử dụng từ nguồn ngân sách cấp mã nguồn 18 năm 2025.

Số tiền được chi trả theo số tháng thực tế có mặt tại đơn vị theo bảng lương hàng tháng của năm 2025.

(Chi tiết theo danh sách đính kèm Quyết định)

Điều 2. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các tổ chức, đoàn thể có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, KT.



HIỆU TRƯỞNG

Đoàn Thanh Liêm



Phụ lục

**DANH SÁCH CÁN BỘ VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG
VÀ MỨC TIỀN THƯỞNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 73/2024/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Quyết định số 250/QĐ-THPTTPTB ngày 24/12/2025 của Hiệu trưởng trường THPT Thái Phiên - Thăng Bình)

STT	Họ và tên	Xếp loại hoàn thành nhiệm vụ	Hệ số tính thưởng	Số tháng làm việc tại đơn vị (tính từ tháng 7 đến tháng 12)	Mức tiền thưởng định kỳ cơ sở	Tiền thưởng (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6=4*5	7=6x5	8
TỔNG SỐ						768.496.000	0
1	Trần Thị Hạnh	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
2	Ngô Văn Kính	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
3	Nguyễn Thị Hà	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
4	Hồ Thị Trúc Uyên	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
5	Phạm T. Ngọc Thuyết	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
6	Nguyễn Thị Ánh	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
7	Phan Tấn Lực	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
8	Nguyễn Thị Kim Oanh	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
9	Lê Thị Yến Thoa	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
10	Trần Thị Mỹ Ái	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
11	Nguyễn Thị Thái Hòa	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
12	Vô Văn Tĩnh	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
13	Lê Văn Nhất	Hoàn thành xuất sắc	3,00	12	341.736	12.302.497	
14	Lê Thị Thúy	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
15	Trương Văn Liêu	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
16	Phạm Thị Viên	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
17	Vô Đăng Cư	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
18	Vô Văn Sáng	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
19	Huỳnh Thị Kim Xuân	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
20	Âu Dương Đức	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
21	Trần Thị Sương	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
22	Hồ Viết Ban	Hoàn thành tốt	2,80	10	341.736	9.568.609	Chuyển đến từ tháng 03/2025
23	Lê Thanh Ngà	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
24	Dương Ngọc Hôn	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
25	Nguyễn Ngọc Thảo	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
26	Nguyễn Thị Thảo	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
27	Nguyễn Trọng Tấn	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
28	Phan Nguyễn Ngân	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
29	Nguyễn T. Thanh Nga	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
30	Đoàn Thanh Liêm	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
31	Trần Thị Hiếu	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
32	Lê Văn Phụng	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
33	Vô Quốc Cường	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
34	Lương Thị Thu Thảo	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
35	Nguyễn Thị Thanh Thu	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
36	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
37	Hồ Thị Thuận	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
38	Đặng Nga	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
39	Phạm T. Huỳnh Hương	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
40	Phan Thị Thuận	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
41	Bùi Thị Thúy Nga	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
42	Tạ Thị Ngọc Thảo	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
43	Nguyễn Công Danh	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	

44	Phan Thị Yên	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
45	Dương Thị Thung	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
46	Lê Thị Nguyên	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
47	Cao Thành Tài	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
48	Nguyễn Thị Kim Chi	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
49	Võ Văn Trung	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
50	Nguyễn Thị Thu Trang	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
51	Võ Trúc	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
52	Đào Thị Kim Anh	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
53	Lê Văn Tư	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
54	Trà Văn Thiên Ái	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
55	Võ Duy Minh	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
56	Thái Thị Kim Yến	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
57	Đặng Quang Sỹ	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
58	Ngô Văn Điềm	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
59	Phạm Thành Quyết	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
60	Phan Ngọc Hòa	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
61	Nguyễn Thị Thu	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
62	Trần Thị Kim Cương	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
63	Mai Văn Phương	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
64	Lê Thị Linh	Hoàn thành tốt	2,80	6	341.736	5.741.165	Chuyển đến từ tháng 7/2025
65	Văn Thị Hà	Hoàn thành tốt	2,80	6	341.736	5.741.165	Chuyển đến từ tháng 7/2025
66	Lê Thanh Hải	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
67	Nguyễn Thị Thanh	Hoàn thành tốt	2,80	12	341.736	11.482.331	
68	Nguyễn Văn Liên	Hoàn thành tốt	2,80	2	341.736	1.913.722	Chuyển đi từ tháng 3/2025

Danh sách này ấn định 68 người

(Signature)

